

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS - PT.

Ngày: 03 - 8 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Ông Nguyễn Văn Ngữ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường
- Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175/2021/TLPT-HS ngày 24/6/2021, đối với bị cáo Trần Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không;

Sinh, trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Trần Văn T, sinh năm 1965;

Con bà Lục Thị L, sinh năm 1965;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 bị cáo khác, 02 người bị hại và 02 người có quyền nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/12/2020, Trần Văn Đ sinh năm 1993 điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu SEAWAY, màu sơn đỏ xám đen, biển số 98Y3-1192 chở Diệp Văn T, sinh năm 1999, trú ở cùng thôn ra thị trấn C, huyện L, tỉnh B chơi. Do không có tiền tiêu sài nên trên đường đi Đ và T bàn nhau cùng đi trộm cắp chó để bán lấy tiền. Để thực hiện hành vi trộm cắp chó, Đ chở T lên ngã ba K, xã H, huyện L, tỉnh B mua 60.000 đồng thuốc bả chó của một người không quen biết. Sau đó cả hai quay lại thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang mua 10.000 đồng tiền giò chả rồi tẩm thuốc bả chó vào các miếng giò chả để làm mồi bả chó. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe chở T đi theo hướng từ thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đến xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi đến khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Đ và T quan sát thấy có 01 (một) con chó, loại chó ta, màu lông vàng, đang đi lại ở đường. Đó là con chó của gia đình anh Mạc Văn D, sinh năm 1976, trú tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Quan sát thấy không có người xung quanh, Đ đi bộ đến gần con chó và lén lút cầm 01 (một) miếng mồi bả vứt vào chỗ con chó đang đứng để cho con chó ăn rồi quay lại xe và tiếp tục lái xe chở T đi tiếp. Khi đến khu vực nhà anh Mạc Đình N, sinh năm 1986, trú tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, cách nhà anh D khoảng 300 mét thì T phát hiện thấy 01 (một) con chó, loại chó ta, màu lông vàng nâu, đang đi lại ở trong sân nhà. Quan sát thấy không có người trông coi, T bảo với Đ dừng xe để thả bả thì Đ nói với T là “thôi không thả bả con này nữa” nhưng T vẫn đi đến gần chỗ con chó để thả bả. Đ thấy vậy không ngăn cản mà vẫn tiếp tục ngồi trên xe quan sát xung quanh để cảnh giới cho T. Sau đó T đi bộ vào chỗ con chó và ném một miếng mồi bả vào chỗ con chó đang đứng, khi con chó ăn miếng bả thì T quay lại xe, Đ lái xe chở T quay lại vị trí ném bả con chó nhà anh D. Đến nơi Đ và T thấy con chó của nhà anh D đã chết. Quan sát xung quanh thấy không có người qua lại, T xuống xe, đi bộ vào nhặt 01 (một) bao tơ dứa màu xanh ở rìa đường rồi nhặt con chó đã chết cho vào trong bao. Khi T đang bê con chó trộm cắp được của nhà anh D lên xe mô tô thì bị anh Mạc Văn Nam, sinh năm 1984 và anh Mạc Văn Tuệ, sinh năm 1990, cùng trú tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt giữ lại trình báo Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Cùng ngày, anh Mạc Văn D và Mạc Đình N đã có đơn trình báo gửi Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết về việc bị mất trộm chó.

Cùng ngày 17/12/2020, Công an xã Nam Dương đã phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ trộm cắp tài sản trên; tiến hành cân trọng lượng xác định con chó lông màu

vàng nặng 11kg; con chó màu lông vàng nâu nặng 15kg. Đồng thời tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ của Trần Văn Đ và Diệp Văn T các đồ vật gồm: 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng, khoảng 05 năm tuổi, nặng 11kg, (đã chết); 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng nâu, khoảng 02 năm tuổi, nặng 15kg, (đã chết); 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SEAWAY, màu sơn đỏ xám đen, biển kiểm soát 98Y3-1192; 03 (ba) miếng thịt (giò chả) được đựng trong túi nilon màu xanh nghi là bả chó và 01 (một) bao tơ dừa màu xanh. Sau khi xác định nguồn gốc và cân nặng của 02 con chó bị trộm cắp, Công an xã Nam Dương đã tiến hành bàn giao lại cho gia đình anh Mạc Đình N và gia đình anh Mạc Văn D.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 21/CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn định giá 02 (hai) con chó nêu trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐ ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận: 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng, khoảng 05 năm tuổi, nặng 11kg và 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng nâu, nặng 15kg có tổng giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 2.080.000đ (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngày 04/01/2021, Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đã bàn giao hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 16/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường nơi Đ và T thực hiện hành vi trộm cắp con chó của gia đình anh Mạc Đình N.

Ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 43/QĐ-CSĐT đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định độc chất có trong 03 (ba) miếng thịt thu giữ. Tại Kết luận giám định số 430/C09-P4 ngày 27/01/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Trong 03 (ba) miếng thịt gửi giám định đều tìm thấy xyanua. Xyanua là chất độc mạnh, rất độc đối với người và động vật, có liều gây chết đối với động vật qua đường tiêu hóa là 1,3 - 10mg/kg thể trọng.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô, nhãn hiệu SEAWAY, màu đỏ xám đen, biển số 98Y3-1192 là do Diệp Văn T mượn của chú họ là Diệp Văn Hải, sinh năm 1991, trú tại thôn Tân Mộc, xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi cho mượn xe, anh Hải không biết việc T sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn không đặt ra vấn đề xử lý đối với anh Hải.

Về vật chứng vụ án: Ngày 19/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Diệp Văn Hải, sinh năm 1991, trú tại Tân Mộc, xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu SEAWAY, màu đỏ xám đen, biển số 98Y3-1192.

Đối với 01 (một) bao tơ dừa màu xanh được chuyển đến kho tang vật thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình của Trần Văn Đ và Diệp Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Mạc Đình N số tiền 1.200.000 đồng và gia đình anh Mạc Văn D số tiền 880.000 đồng, anh N và anh D đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời anh N và anh D đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn Đ và Diệp Văn T.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Trần Văn Đ và Diệp Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 08 (Tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/6/2021 bị cáo Trần Văn Đ nộp đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Trần Văn Đ rút một phần kháng cáo, bị cáo chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo không xin giảm hình phạt, với lý do: Hành vi phạm tội của bị cáo Tòa sơ thẩm xử phạt tù giam là nặng, bị cáo nộp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có ông ngoại là Lục Văn Hùng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng hai, bố đẻ bị cáo là ông Trần Văn Tư tham gia Quân đội xuất ngũ, bị cáo đã nộp tiền án phí như bản án sơ thẩm tuyên.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn Đ, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Do kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Văn Đ không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Trần Văn Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ thì thấy: Khoảng 15 giờ ngày 17/12/2020 tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Trần Văn Đ, sinh năm 1993 và Diệp Văn T, sinh năm 1999 cùng trú tại thôn Tân Mộc, xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng, khoảng 02 năm tuổi, nặng 15kg của gia đình anh Mạc Đình N, sinh năm 1976 và 01 (một) con chó, loại chó ta, giống cái, màu lông vàng, khoảng 05 năm tuổi, nặng 11kg của gia đình anh Mạc Văn D, sinh năm 1976, cùng trú tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.080.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có kháng cáo xin được hưởng án treo nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 08 (Tám) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với các bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Đ xuất trình các tình tiết giảm nhẹ mới đó là: Bị cáo có ông ngoại là Lục Văn Hùng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng hai, có bố đẻ là ông Trần Văn Tư tham gia Quân đội xuất ngũ, bị cáo đã nộp tiền án phí như bản án sơ thẩm tuyên. Xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ mới đối với bị cáo xuất trình tại chấp phúc thẩm chưa được áp dụng cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Đối chiếu với Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn Đ; sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 08 (Tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Trần Văn Đ đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số AA/2018/0000855 ngày 26/7/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương